

VÀO TẬP

Cali. 11 giờ khuya.

Tôi đang ngồi làm việc nơi bàn viết, bỗng chuông điện thoại reo vang. Nhìn đồng hồ thấy ngạc nhiên, 11 giờ khuya, cái giờ không mấy thích hợp để nhận một cú điện thoại. Đầu giây kia, giọng đàn bà nói tiếng Bắc, điệu dữ dằn phần nộ:

“Chị là TTBG?”

“Vâng, tôi đây!”

“Sách chị viết như vậy mà không thấy nhục nhã sao?”

Tôi ngạc nhiên:

“Xin lỗi, chị là ai?”

Người đàn bà không đáp câu hỏi, hét lớn trong điện thoại:

“Chị không tự thẹn với lương tâm sao khi mang chuyện gia đình tôi ra bêu riếu như thế? Tôi cho chị hay, tôi sẽ không để yên chuyện chị đã làm đâu.”

Tôi kiên nhẫn:

“Nhưng, chị là ai?”

Tiếng hét càng lớn:

“Tôi là con bà Lan. Tôi đang ở đây này, ở đây này.”

(Câu sau được gằn từng chữ.)

Giọng nói của người đàn bà cơ hồ quen lắm... Tôi soát nhanh trong óc số phụ nữ ít ỏi vẫn giao thiệp từ trước, nhưng chịu, không nhớ người đàn bà tên Lan là ai.

Ám vang đầu giây kia càng thêm hung dữ:

“Tôi là con bà Lan, vợ ông Phùng Kim Ngọc, người mà năm xưa chị đã giở trò quyến rũ để gia đình mẹ tôi tan nát. Nay chị còn dám đem bêu riếu chuyện riêng người ta là nghĩa lý gì?”

Bỗng dưng tôi gác máy, trái tim đập mạnh, đôi bàn tay lạnh toát. Cảm giác này hiện đến nhanh như một cái chớp mắt. Đồng lúc trong óc dội lên câu hỏi “Tôi, TTBG mà còn biết run rẩy trước một cú điện thoại xa lạ?” y như vừa nhận một cái tát dữ dội.

Nhưng, quả tình là tôi run rẩy. Sự run rẩy không phải phát sinh từ niềm sợ hãi, mà chính từ một ám ảnh không tên, nằm im lâu lắm trong bóng tối tiềm thức, nay đột nhiên lù lù lộ mặt ra.

Nửa giờ sau, chuông điện thoại lại reo. (Thật tâm, tôi mừng rỡ.)

Đầu giây kia, miệng lưỡi hung dữ vẫn tiếp tục:

“Sao chị dám cúp ngang điện thoại của tôi? Chị tởm quá! Đã dám viết sự thật mà không dám đối diện với sự thật à? Tôi đang là một sự thật của chị đây, tôi buộc chị phải đối diện. Chị đã dám viết sự thật về mẹ tôi trên sách thì chị phải đối diện với sự thật về tôi hôm nay, ngay chính lúc này.”

Tôi bình tĩnh:

“Xin lỗi, chị tên gì?”

“Minh!”

“Chị là con bà Lan, nhưng con riêng hay con chung với ông Ngọc?”

“Con riêng.”

(Tôi ngẫm nhanh chuyện cũ. Năm xưa, một lần anh Phùng Kim Ngọc cho tôi biết, bà Lan có hai người con gái riêng đã lớn.)

Giọng nói đầu giây kia vẫn xói xả:

“Ông Ngọc nhỏ hơn mẹ tôi 12 tuổi. Từ bốn mươi năm qua, cuộc sống hai người vẫn chỉ là địa ngục. Tôi cũng biết chị trẻ hơn ông ấy rất nhiều. Những chuyện này tôi biết từ hai mươi năm trước chứ không phải đợi đến bây giờ mới biết. Nhưng chẳng phải vì vậy mà chị có quyền đem chuyện mất hạnh phúc của mẹ tôi ra phơi bày thành chữ nghĩa. Tôi sẽ viết thư về Việt Nam chửi cho ông Ngọc một trận và sẽ tìm đến để xem mặt chị ra sao mà có thể lưu lại trong đời mẹ tôi một mối khổ đau lớn như vậy. Chị hãy chờ mà biết. Chị có ba đầu sáu tay cũng không thoát được tôi đâu.”

Tôi im lặng trước tràng xỉ vả của người đàn bà lạ.

Bà tiếp:

“Chồng tôi và bạn bè anh ấy rất mê văn chương chị. Tác phẩm nào của chị ra đời, họ đều mua đọc. Anh ấy cản không cho tôi gọi đến chị, nhưng có chết, tôi vẫn gọi để nói rằng chị tởm lắm, tởm lắm, chị biết không?”

Qua cách nói không đầu không kết của người đàn bà lạ, tôi nhận ngay ra được một tâm tính thành thật đang bị chiếm hữu bởi nỗi rối loạn tột độ. Tôi đâm có hảo cảm với bà.

Đầu giây kia, tiếng nói vẫn cứ gằn như hét:

“Tôi cho chị hay, mẹ tôi bỏ rơi hai chị em tôi từ khi tôi mới chào đời được một tháng, còn chị tôi một tuổi. Trong giấy tờ tôi, không có tên mẹ. Dầu vậy, ngày nay tôi sẽ không để yên cho bất cứ ai xúc phạm đến bà. Chị nghe rõ chưa?”

Đột nhiên, một tình cảm xót thương bất ngờ làm nóng ran đầu óc, tôi e dè hỏi:

“Chị Minh đã bình tĩnh chưa?”

Người đàn bà hét lớn:

“Bình tĩnh thế nào chứ?”

“Nghĩa là chị để yên cho tôi nói.”

“Chị cứ nói đi!”

Tôi nhỏ nhẹ:

“Khi chị kể cho tôi nghe rằng, bà Lan bỏ rơi hai chị em chị từ tám bé mà cho mãi đến ngày nay, 40 năm qua rồi, chẳng những chị không oán hận, lại còn gọi đến để mắng chửi tôi, bênh vực danh dự người mẹ qua một bài viết về sự thật của tôi, thì tôi xin nói ngay rằng tôi rất kính trọng tấm lòng hiếu đễ của chị. Chị cứ việc mắng chửi nếu chị nghĩ bài viết ấy đã làm đau lòng chị...”

Bên kia cắt ngang lời tôi bằng giọng nghẹn ngào cầm nén:

“Tôi không chửi chị, tôi đang khóc đây nè!”
Và tiếng khóc nức nở òa ra trong điện thoại

... ..

Tôi trầm giọng:

“Chị cứ khóc cho vui những đau khổ đi, bởi tôi biết từ lúc mới được sinh ra, chị đã phải đau khổ vì thiếu bàn tay thương yêu của người mẹ. Nhưng khi bình tĩnh, tôi mong chị đọc lại bài viết về chuyến trở về Dalat tháng 1/1993 của tôi trong quyển Tâm bút¹, chị sẽ hiểu chút ít về tôi hơn.”

12:30 khuya.

Tiếng điện thoại lại reo. Đầu giây kia, Minh nói nhỏ:

“Chị Thu Vân đây hở? Em là Lệ Minh. Em không thể ngủ được. Nãy giờ cứ nằm khóc. Em vừa đọc xong bài Tâm Bút của chị. Sao mà tình cảm chị lai láng đến vậy? Em biết chị cũng không ngủ được nên gọi đến chị đây.”

Giữa đêm, những lời tâm sự tuôn ào như nước lũ, Minh kể cho tôi nghe không sót một chi tiết nào về chuỗi đắng cay bi thảm trải dài trong định mệnh từ khi tám bé của nàng. Câu chuyện nát lòng làm trái tim tôi chùng xuống. Và tôi tự hỏi: “Trong hai người, tôi và Lệ Minh, chưa biết rằng ai khổ hơn ai?”

Một câu Minh nói:

“Hai mươi năm xưa, em được mẹ em cho hay rất rõ về chị. Bà biết em dữ không kém gì bà nên nhiều lần gọi em lên Dalat phụ với bà đánh ghen, nhưng em từ chối. Em nói: ‘Mẹ có cuộc đời mẹ, con có cuộc đời con. Hạnh phúc mẹ, mẹ phải giữ, không việc gì con dính vào.’”

Và một câu khác:

“Bốn mươi năm làm chồng mẹ em, em phải nhận rằng chú Ngọc là người đàn ông rất dịu dàng đằm thắm. Chưa bao giờ em nghe chú lớn tiếng cùng ai. Em biết chú đau khổ trong cuộc hôn nhân với mẹ em; cả về tuổi tác lẫn tâm hồn đều chênh lệch. Nhưng đêm nay đọc sách chị, em mới thấy rằng sự đau khổ của chú quả là ghê gớm. Lẽ ra chú không nên vướng vào mẹ em, hay **lẽ ra, chú phải cứng rắn hơn trong việc giữ chân chị lại Dalat hai mươi năm cũ.** Ngày nay chú đã gần 60, mẹ em lại là bà già quá 70 tuổi. Vậy mà hai người vẫn hai nơi cách biệt, đày đọa nhau trong đau khổ. Tự mỗi người vẫn không thể nào tìm thấy được cho mình một ngày hạnh phúc bình yên.”

Tôi ngậm ngùi:

“Cám ơn Minh đã nói những lời như thế. Cho đến mãi về sau, mỗi lần nghĩ lại quãng định mệnh quay cuồng năm cũ ở Dalat, mình chỉ nghe dậy vang trong hồn một tình cảm bù ngùi, thương xót cho cả ba người trong cuộc, nhiều hơn là cho chị Lan và anh Ngọc. **Một chặng**

¹ Bài tâm bút “Trở về Dalat, 29/1/1994”, Một Truyện Dài Không Có Tên tập I của TTBG, trang 407, Văn Uyển xuất bản tháng 8/1994.

đường đầy đầy chông gai mà cả ba đều không thể tránh. Đêm nay, trên xứ Mỹ xa xôi, quá khứ đau thương không ngừng lại được dựng lên qua cú điện thoại Minh gọi. Ấu đó cũng là một cái duyên kỳ lạ, cái duyên tiếp nối giữa mình với vợ chồng chị Lan hai mươi năm trước và giữa mình với Minh hai mươi năm sau.”

4 giờ sáng.

Trong đời, có những giấc mơ, khi tỉnh dậy, người ta chỉ nghe bàng hoàng tiếc nuối. Giấc mơ về Phùng Kim Ngọc vừa mới trải qua cũng là như vậy. Bốn giờ sáng một đêm mùa hè California, mở mắt đối diện với khoảng không gian mù tối, tôi tưởng như vẫn nhìn thấy con người năm xưa, dáng cao lớn, điệu cười âm áp, sừng sững trước mặt...

Vậy là buồn, là nghe tâm tư oằn xuống trong nỗi man mác u hoài.

Một lần trò chuyện với Cẩm Hằng, nhân bài Tâm bút nói về chuyến trở về Dalat tháng 1/1993 bất ngờ gặp lại Phùng Kim Ngọc, tôi nghe Cẩm Hằng phê bình: “Thu Vân đang ngoại tình tư tưởng.” Tôi không đáp lời, nhưng cũng không cho rằng Cẩm Hằng đúng.

Lần khác, trò chuyện cùng Lê Duy Linh, đề tài: “Sĩ số đàn bà Việt Nam ngoại tình (thân xác) nhiều không thua gì đàn bà Mỹ, tất cả chỉ nảy sinh từ hoàn cảnh nhàm chán của đời sống Mỹ”, tôi khẳng định với anh: **“Tôi không tin trên đời có sự ngoại tình vì hoàn cảnh, mà chỉ có ý muốn hay không của sự ngoại tình.”** Ý niệm này trở đi trở lại nhiều lần trong óc như một nếp chấn.

Trong đời sống đầy đầy chông gai hiện tại với Trần Nghi Hoàng, dấu thế nào, cũng không thể phủ nhận tâm lòng hiểu biết sâu xa chàng đã đối cho tôi. Vì thế, **tôi luôn luôn có thái độ xếp yên trong ngăn tủ ký ức bất cứ thứ gì gọi là quá khứ.** Thặng hoặc vì lý do nào, quá khứ có vô tình được gọi lên thì cũng chỉ giống như một bức tranh đời –thuộc riêng tôi-- bây giờ được đặt trong mớ tài sản, tôi và Trần Nghi Hoàng cùng sở hữu chung.

Hai mươi năm tròn kể từ ngày đi ra khỏi Dalat, thỉnh thoảng tôi vẫn tự kiểm với lòng những gì đã trôi qua trong định mệnh. Buồn nhiều hơn vui. Nụ cười hiếm hoi so với muôn ngàn nghĩ suy trong đầu óc. Mỗi lần kiểm là mỗi lần thấy tâm hồn dường như “cứng” hơn một chút! Hai mươi năm, thời gian làm mờ phai mọi thứ, tất cả đều biến thành kỷ niệm, những kỷ niệm ngủ im trong tiềm thức. **Một trang đời đã được xếp lại từ lâu lắm và chưa từng được giở đến.** Trang đời của hai mươi năm cũ, hay của lần trở về Dalat tháng 1/1993?

Đêm nay, sau cuộc trò chuyện với Minh, tiếp liền giấc ngủ đầy mộng mị, tôi tự hỏi, giấc mơ về Phùng Kim Ngọc kéo theo nỗi buồn man mác, có thể nào là “một cuộc ngoại tình tư tưởng” như Cẩm Hằng từng đề cập? Tôi không thể trả lời cho chính xác ý nghĩa.

Có điều tôi biết, tôi đang làm hành động quật mỗ quá khứ, như chàng sinh viên Armand Duval quật mỗ người con gái chàng yêu

trong *La Dame aux Camélias*². Sự quật mồ không phải như Lê Duy Linh hay Trần Nghi Hoàng nói, mà chính **bởi tự ý tôi muốn thế**. Tôi phải gở lại những trang đời đã nhuộm màu máu biển, **những trang đời chiếm hữu vị trí vững vàng trong cả một giòng đời đầy bão tố của tôi**. Tôi muốn đáp đền những ân tình của Trần Nghi Hoàng, hòa nhập quá-khứ-tôi vào chung trong hiện-tại-chàng. Tôi cũng muốn trả lại cho người đàn ông năm cũ mọi cái gì của anh, tôi vô tình đem theo trong cuộc đời mình từ hai mươi năm trước. “Những cái gì” đã làm dày vò không chỉ một mình anh, mà luôn cả Trần Nghi Hoàng và tôi cũng từng nhiều phen bị cuốn hút đảo điên.

California, thứ năm ngày 20/7/1995
Trần Thị Bông Giấy.
[]

² *La Dame aux Camélias*, tác phẩm nổi tiếng được viết vào năm 1848 của Alexandre Dumas fils, nhà văn Pháp (1824-1895).